

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và điều kiện thực tế của địa phương; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi là *Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; bám sát các quan điểm phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, giải pháp chủ yếu thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững, trọng tâm là đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế “2 chữ số”, để đến năm 2030 đưa tỉnh Hưng Yên phát triển nhanh, bền vững, theo hướng công nghiệp, đô thị hiện đại, văn minh; đến năm 2035, Hưng Yên là tỉnh công nghiệp hiện đại, đáp ứng tiêu chí đô thị loại I và đến năm 2045, Hưng Yên là thành phố thông minh, sinh thái trực thuộc Trung ương.

2. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ tỉnh. Cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động với quyết tâm chính trị cao, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức, cá nhân, rõ nguồn lực, tiến độ và các điều kiện đảm bảo thực hiện. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

3. Quán triệt và thực hiện tốt phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”; đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu các tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

4. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phải gắn với triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**1. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

- Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% chi bộ duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt; thực hiện sinh hoạt chuyên đề theo quy định; tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp, khu vực ngoài nhà nước. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy)

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh; 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, năng lực quản trị hiện đại; hằng năm hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới; chú trọng phát triển đảng viên trong doanh nghiệp và khu vực ngoài nhà nước. *(Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy)*

- 100% tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm các vi phạm. *(Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy)*

2. Về phát triển kinh tế

a) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP, theo giá so sánh) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10-11%/năm, phấn đấu đạt trên 11%/năm;

b) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 180 triệu đồng (tương đương khoảng 7.350 USD và phấn đấu tiệm cận mức GDP bình quân đầu người cả nước;

c) Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đến năm 2030 đạt khoảng 40-42% GRDP;

d) Tỷ trọng kinh tế số đến năm 2030 đạt khoảng 30% GRDP;

đ) Giá trị tăng thêm của ngành chế biến, chế tạo bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 75 triệu đồng (tương đương khoảng 3.000 USD).

e) Đóng góp bình quân của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 đạt 50%;

f) Tốc độ tăng năng suất lao động (theo giá so sánh) bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt trên 10%/năm;

g) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 trên 55%;

h) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 đạt 47- 48% GRDP; trong đó vốn đầu tư công chiếm khoảng 22%;

i) Tỷ lệ huy động nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 18-20% GRDP.

Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế nêu trên.

3. Về phát triển xã hội

a) Chỉ số phát triển con người HDI đến năm 2030 đạt mức 0,79; phấn đấu đạt 0,8;

b) Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đến năm 2030 đạt 76,8 tuổi; trong đó, thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 70 năm;

c) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động đến năm 2030 giảm xuống còn dưới 15%;

d) Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đến năm 2030 đạt trên 40,5%;

đ) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) đến năm 2030 đạt dưới 0,5%; phấn đấu không còn hộ nghèo.

e) Giảm tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giai đoạn 2026 - 2030 từ 0,3 - 0,5%/ năm.

f) Đến năm 2030, số bác sĩ/vận dân trên 15 bác sỹ; giường bệnh/vận dân trên 43 giường bệnh;

g) Trong giai đoạn 2026 - 2030, tỷ lệ người dân được hưởng chính sách khám sức khoẻ hằng năm đạt 100%

h) Tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%;

i) Tỷ lệ thất nghiệp chung đến năm 2030 đạt dưới 1,5%.

k) Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới (theo chuẩn của giai đoạn 2026-2030) đến năm 2030 đạt trên 70%; trong đó, trên 15% số xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại (theo chuẩn của giai đoạn 2026 - 2030);

l) Tỷ lệ trường mầm non, trường tiểu học, trường phổ thông thuộc cả khối công lập và khối ngoài công lập đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030: 95%; trong đó, 100% trường mầm non, trường tiểu học và trường phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia.

(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chỉ tiêu phát triển xã hội nêu trên).

4. Về bảo vệ môi trường

a) Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 1,56%;

b) Tỷ lệ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2030 đạt 100%;

c) Tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông đến năm 2030 đạt trên 70%;

d) Lượng phát thải khí nhà kính đến năm 2030 giảm 15-35%;

e) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đến năm 2030 đạt 100%.

(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chỉ tiêu bảo vệ môi trường nêu trên).

5. Về công tác quốc phòng, an ninh

Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc; tiềm lực quốc phòng, quân sự địa phương được tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm

a) 100% xã, phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự;

b) Hằng năm, kiểm chế, kéo giảm ít nhất 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội;

c) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.

(Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh nêu trên).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục, chủ động rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh; tổng kết thực tiễn, kiến nghị Trung ương hoàn thiện thể chế phát triển nhanh và bền vững

1.1. Về chính trị

- Triển khai có hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ theo quy định và hướng dẫn của Trung ương. *(Các đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy thực hiện)*

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách; xây dựng văn hoá tuân thủ pháp luật. *(Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng và triển khai các chính sách đột phá, bảo vệ người dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. *(Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Ban hành và triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhất là các chủ trương, chính sách mang tính đột phá. Kịp thời sơ kết 2 năm, tổng kết 5 năm thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *(Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ)*

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin hai chiều giữa chính quyền địa phương và người dân, thông qua các nền tảng số, các công cụ lấy ý kiến Nhân dân. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đảng trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tiếp tục phân định rõ thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã. *(Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy các cơ quan đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng cơ chế phối hợp linh hoạt, hiệu quả giữa chính quyền, Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân. *(Đảng ủy các cơ quan đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện)*

- Hoàn thiện đồng bộ cơ chế hoạt động để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể được tham gia sâu rộng trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội và phát huy quyền làm

chủ của Nhân dân. (Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng và triển khai rộng rãi các mô hình "tự quản - tự chủ - tự giám sát" ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở. (Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng, triển khai các giải pháp cụ thể nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, kiến tạo phát triển của chính quyền địa phương. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, công tác đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ. (Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

1.2. Về phát triển kinh tế

- Rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, quy định, quy hoạch của tỉnh về tài chính, ngân sách, đầu tư kinh doanh, đất đai, quy hoạch, khoáng sản, giao thông, xây dựng,... đi đôi với thực hiện phân cấp, phân quyền. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, quy định của tỉnh khuyến khích, thúc đẩy hình thành mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; phát triển kinh tế số, công nghệ mới, thương mại điện tử, các mô hình kinh tế sáng tạo, các ngành kinh tế mới nổi khác. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Nghiên cứu, ban hành theo thẩm quyền của tỉnh hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội để phát triển các mô hình kinh tế mới và các dự án trọng điểm, quy mô lớn như: Kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, khu kinh tế tự do, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, năng lượng sạch. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Rà soát, sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch theo hướng tập trung, tinh gọn tổ chức bộ máy. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện).

- Tạo lập và không ngừng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo sự thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục cải cách mạnh mẽ, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, giảm chi phí tuân thủ pháp luật, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách thu hút hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn và quỹ đầu tư quốc tế; phát triển mạnh mẽ kinh tế nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh và nông nghiệp tuần hoàn; quản lý, sử dụng hợp lý, linh hoạt đất trồng lúa, chuyển đổi đất trồng lúa hiệu quả thấp sang sản xuất cây trồng, vật nuôi, sản xuất công nghiệp hoặc mục đích sử dụng khác có hiệu quả cao; cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư, bảo hiểm, hợp tác công tư... cho phát triển kinh tế nông nghiệp. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn lực, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, mở rộng thị trường cho kinh tế tập thể, hợp tác xã; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào ngành nông nghiệp, hình thành các vùng nguyên liệu; sản xuất quy mô lớn, hình thành cánh đồng mẫu lớn, đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất; thúc đẩy liên kết doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân, cơ sở khoa học, công nghệ. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

1.3. Về phát triển văn hoá và con người

- Xây dựng hệ giá trị địa phương, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Hưng Yên, tích hợp sâu rộng vào chương trình giáo dục, các hoạt động truyền thông đại chúng và hoạt động văn hoá cơ sở. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Xây dựng và triển khai các chính sách đột phá, hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí, bảo tồn và phát huy di sản và khuyến khích mạnh mẽ sự sáng tạo trong nghệ thuật, thiết kế, sản xuất nội dung số. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Đổi mới và hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo, tập trung đột phá về phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

1.4. Về quản lý phát triển xã hội

- Rà soát, hoàn thiện các chính sách an sinh, hỗ trợ và bảo trợ xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong thực hiện chính sách xã hội. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định của tỉnh nhằm bảo đảm công bằng giữa các đối tượng, thành phần xã hội trong tiếp cận cơ hội phát triển, nhất là các nhóm yếu thế; tăng cường kết nối chặt chẽ, hiệu quả giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

1.5. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu

- Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế quản lý, quy định của tỉnh về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu; phân cấp, phân quyền, xác định trách nhiệm rõ ràng trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng, hoàn thiện khung khổ chính sách, pháp lý để phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế cacbon thấp, thiết lập và vận hành sàn giao dịch tín chỉ cacbon nội địa. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống giám sát môi trường thời gian thực; quy định bắt buộc báo cáo và kiểm soát chặt chẽ khí thải đối với các doanh nghiệp có quy mô lớn. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Ban hành các cơ chế, chính sách đồng bộ nhằm cơ bản khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường ở đô thị, nông thôn, làng nghề và các khu vực sản xuất tập trung. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

1.6. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục thể chế hoá, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đối ngoại độc lập, tự chủ, toàn diện và hiện đại. Triển khai thực hiện có hiệu quả phương châm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 44-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Tăng cường ký kết các thỏa thuận hợp tác quốc tế thuộc thẩm quyền cầu tỉnh, đồng thời đôn đốc, giám sát triển khai thực hiện có hiệu quả các cam kết, thỏa thuận quốc tế. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển cho khu kinh tế tự do và các địa phương ven

biển. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

- Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính đi đôi với thúc đẩy đổi mới, nâng cao các động lực truyền thống (đầu tư công, đầu tư ngoài ngân sách, xuất khẩu, tiêu dùng). (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và lực lượng lao động. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho lực lượng lao động đáp ứng đầy đủ về số lượng, chất lượng theo yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số; xây dựng và không ngừng phát triển lực lượng lao động chất lượng cao. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Tập trung phát triển kinh tế biển, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực. Phát triển mạnh các ngành kinh tế biển, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên biển, phát triển kinh tế biển sâu để khai thác, sử dụng hiệu quả không gian biển. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Hình thành các hành lang kinh tế, vùng động lực phát triển, các cực tăng trưởng, các khu vực đô thị lớn. Xây dựng khu kinh tế tự do ngang tầm khu vực. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Phát triển mạnh các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại. Phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp; công nghiệp phục vụ quốc phòng, an ninh; công nghiệp xây dựng hiện đại; công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản; một số cụm liên kết ngành công nghiệp quan trọng, các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn, hiện đại trên phạm vi vùng và liên vùng. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Đẩy mạnh huy động các nguồn lực phục vụ phát triển tỉnh nhanh và bền vững, trong đó nguồn lực của Nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, định hướng và nguồn lực ngoài Nhà nước đóng vai trò quyết định. Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách địa phương theo hướng tập trung các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các dự án đầu tư lớn, trọng điểm, tạo đột phá tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư FDI, nhất là các quỹ đầu tư quốc tế, các tập đoàn, nhà đầu tư lớn. Xác định rõ định hướng ngành, nghề, lĩnh vực, địa bàn ưu tiên thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư FDI, nhất là Năng lượng, cơ khí, chế tạo, luyện kim, vật liệu mới, hoá chất, công nghệ số, dược, sinh học, điện tử, bán dẫn,

robot, thiết bị tự động, ứng dụng AI, trung tâm dữ liệu, ô tô, thiết bị hàng không, thiết bị y tế,... Thu hút đầu tư có chọn lọc; sàng lọc, ưu tiên các dự án đầu tư lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, đất đai, lao động. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư; nâng cao chất lượng, hiệu quả các dự án đầu tư. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và các loại hình kinh tế khác giữ vai trò quan trọng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 22 -KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Ban hành các chính sách phù hợp, tạo môi trường thuận lợi, an toàn để doanh nghiệp tư nhân trong nước tiếp cận bình đẳng và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; mở rộng sản xuất, kinh doanh, đa dạng hoá thị trường, xây dựng và phát triển thương hiệu, nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, quỹ đầu tư lớn. Hỗ trợ tích cực và tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể, hộ nông nghiệp và phi nông nghiệp tiếp cận đất đai, vốn, công nghệ, thị trường. Phát triển các làng nghề gắn với phát huy các giá trị văn hoá và bảo vệ môi trường.

(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Sắp xếp, cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh và các doanh nghiệp có vốn đầu tư của tỉnh. Kiên quyết cơ cấu lại, xử lý các doanh nghiệp nhà nước hoạt động thua lỗ, kém hiệu quả và sức cạnh tranh yếu. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, văn hoá, giáo dục, y tế. Đẩy mạnh xã hội hoá trong cung cấp dịch vụ công. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng xanh, sinh thái, tuần hoàn, theo chuỗi giá trị, có hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong nông nghiệp; phát triển các vùng sản xuất hàng hoá lớn, chất lượng và giá trị gia tăng cao, gắn với chế biến sâu và xây dựng thương hiệu sản phẩm; phát triển các hình thức tổ chức và liên kết sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp và nông thôn; mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản, xây dựng các chuỗi sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng các chuỗi giá trị trong nông nghiệp; tăng

cường liên kết các khâu sản xuất – bảo quản – chế biến – tiêu thụ, đồng thời phát triển thị trường nông sản. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với nông dân và tổ chức khoa học, công nghệ. Sớm đưa khu công nghiệp Thaco vào hoạt động cùng với hình thành vùng nguyên liệu lớn. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các ngành dịch vụ. Phát triển các loại hình dịch vụ mới, dịch vụ kết nối có giá trị gia tăng cao, có lợi thế. Phát triển các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, tài sản số, dịch vụ thương mại, dịch vụ vận tải, logistics... Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, phát triển các dịch vụ văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, y tế, thể thao, dịch vụ việc làm... Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thể thao, giải trí. Xây dựng và phát triển một số trung tâm dịch vụ, thương mại, du lịch chất lượng cao; các trung tâm logistics lớn gắn với các cảng biển, cảng hàng không, các khu công nghiệp. Xây dựng, phát triển ngành du lịch mang đậm bản sắc văn hoá, con người Hưng Yên gắn với khai thác tối đa tiềm năng giá trị văn hóa, sinh thái, biển và hình thành các điểm đến du lịch hấp dẫn. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa và nâng cao chất lượng đô thị hoá; kết hợp đồng bộ và hài hoà giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển các đô thị mới. Chú trọng mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD), phát triển kinh tế không gian tầm thấp. Mở rộng các loại hình khu đô thị (đô thị sinh thái, đô thị nghỉ dưỡng ven biển, đô thị công nghiệp, đô thị thương mại, dịch vụ, đô thị văn hóa, đô thị thông minh), nhà ở, ưu tiên phát triển nhà ở xã hội dành cho cán bộ, công nhân, người lao động. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn bền vững; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hiện đại trong nông nghiệp; gắn kết chặt chẽ giữa phát triển công nghiệp, dịch vụ với nông nghiệp; phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới hiện đại. Tập trung xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Phát triển Hưng Yên trở thành trung tâm năng lượng vùng đồng bằng sông Hồng. Xây dựng hệ sinh thái công nghiệp năng lượng. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW.

3. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam

- Chú trọng phát triển văn hoá chính trị. Phát triển văn hoá kinh doanh, văn hoá doanh nghiệp, văn hoá khởi nghiệp sáng tạo và đạo đức doanh nhân. *(Ban Tuyên giáo và Dân vận chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá cho phát triển các loại hình văn hoá nghệ thuật dân tộc, gắn kết chặt chẽ với phát triển các ngành công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai các phong trào, hoạt động văn hoá cơ sở, lấy người dân làm chủ thể và trung tâm. Đẩy mạnh việc đưa một số môn văn hóa, nghệ thuật truyền thống của tỉnh vào đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục tiểu học, giáo dục phổ thông (chèo, trống quân,...). *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đẩy mạnh phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hoá; xây dựng môi trường văn hoá, đời sống, lối sống văn hoá trong gia đình, trường học, cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư. Bảo vệ, gìn giữ thuần phong mỹ tục, tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, nghĩa tình, trọng đạo lý, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại. Phát triển, lan toả các giá trị văn hoá và chuẩn mực đạo đức; tăng cường "sức đề kháng" của văn hoá, chống lại mọi sự "xâm lăng" về văn hoá; bài trừ các hình thức văn hoá lai căng, hủ lậu ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục; đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hoá và truyền thống cách mạng. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hoá gắn với phát triển kinh tế di sản. Xây dựng, phát triển văn học - nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc của công cuộc đổi mới. Xây dựng các thiết chế và tổ chức các hoạt động văn hoá theo hướng thiết thực, linh hoạt, lấy địa bàn cơ sở, người dân làm trung tâm. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng nền báo chí, xuất bản, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên nền tảng số. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng một số công trình văn hoá, thể thao của tỉnh tầm vóc quốc gia (sân vận động, tái hiện Phố Hiến cổ,...). Chủ động, tích cực hợp tác, quảng bá hình ảnh đất nước, giá trị văn hoá và con người Hưng Yên rộng rãi ở trong nước và ngoài nước. Phát triển mạnh công nghiệp văn hoá, dịch vụ văn hoá đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hoá của Nhân dân. Khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, con người. Khuyến khích tìm tòi, xây dựng và phát triển sáng tạo những mô hình, thiết chế văn hoá, thể thao và quản lý văn hoá có hiệu quả. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Nâng cao phẩm chất, năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá và phát triển con người. Chăm lo đội ngũ văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn hoá, nhất là văn hoá cơ sở. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng và quản lý tốt môi trường văn hoá; phát triển và quản lý có hiệu quả thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hoá số. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Kế hoạch số 52 -KH/TU ngày 11/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW.

4. Đổi mới và phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo của tỉnh

- Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng theo hướng "chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế". Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực, ngành, nghề trọng điểm, chiến lược. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hoá, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Phát triển giáo dục công lập là trụ cột, giáo dục ngoài công lập là cầu phần quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân. Khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Hiện đại hoá giáo dục đại học, có chính sách đột phá phát triển một số cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu trở thành các trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia. Nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học. Tăng cường đưa giáo dục kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo vào các cấp học theo chương trình giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; đến năm 2030, 100% các xã, phường trực thuộc Trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Tăng cường đào tạo, trang bị kiến thức cơ bản về văn hoá, nghệ thuật và tăng cường hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể chất cho học sinh. Đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật, Toán học (STEAM) và nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực số trong trường phổ thông. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở, liên thông giữa các phương thức, trình độ và cấp học. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, thể lực và phẩm chất người học, chuẩn hoá chất lượng và kiểm soát chặt chẽ đầu ra. Coi trọng các môn khoa học cơ bản, nền tảng. Tăng cường định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc học phổ thông; chú trọng phân luồng sau trung học cơ sở, trung học phổ thông. Phát triển các trường đào tạo nghề chất lượng cao đạt chuẩn quốc gia trở lên. Đa dạng hoá các loại hình đào tạo, các cơ sở đào tạo; chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ

số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất, có sự phân công, phân cấp, phân quyền hợp lý; đổi mới quản trị, bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện, trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục, đặc biệt là giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu giáo viên, thiếu trường, thiếu lớp và thiết bị dạy học. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục, chia sẻ kinh nghiệm và tham gia vào mạng lưới học tập toàn cầu; thu hút mạnh mẽ các nguồn lực cho giáo dục. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài; chú trọng thu hút các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, nhất là các ngành khoa học cơ bản và các lĩnh vực đặc biệt quan trọng. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập theo hướng đa dạng hoá, phù hợp với các đối tượng ở địa phương. Nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện, tự trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ của mọi người dân, mọi lứa tuổi. (Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

5. Đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường hợp tác công tư trong thu hút, đào tạo, trọng dụng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ chất lượng cao. Đầu tư, phát triển và khai thác có hiệu quả hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là hạ tầng số, cơ sở dữ liệu lớn, kinh tế dữ liệu. Xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là trung tâm, viện nghiên cứu và trường đại học là chủ thể nghiên cứu mạnh, Nhà nước đóng vai trò kiến tạo. Thu hút chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài. Phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo, cụm liên kết đổi mới sáng tạo, các khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh.

(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

6. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân

- Hoàn thiện mô hình, cơ chế, chính sách quản lý phát triển xã hội hiện đại, toàn diện, bao trùm, bền vững; phát triển kinh tế gắn với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quá trình già hoá dân số, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Khuyến khích các mô hình, cách làm sáng tạo trong quản trị phát triển cộng đồng bền vững. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đẩy mạnh xây dựng chính phủ số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu kiến tạo phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững. Nâng cao số lượng và chất lượng dân số, tận dụng có hiệu quả thời kỳ dân số vàng, thích ứng với quá trình già hoá dân số. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, an ninh xã hội và an ninh con người. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, hiện đại, thích ứng linh hoạt, theo vòng đời và bao phủ toàn dân, toàn diện, lấy con người là trung tâm, nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản, thiết yếu có chất lượng; ưu tiên các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế và đối tượng trong khu vực phi chính thức, mở rộng tín dụng chính sách xã hội phù hợp điều kiện thực tế của địa phương. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HDND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả, bền vững; tập trung nâng cao chất lượng và kỹ năng trong công tác phòng bệnh, khám, chữa bệnh, kiểm soát tốt dịch bệnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Tổ chức lại, hoàn thiện và nâng cao năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả mạng lưới cung cấp dịch vụ y tế từ Trung ương đến cơ sở; mọi người dân được tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng và được khám sức khỏe miễn phí ít nhất mỗi năm một lần. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng, phát triển một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao, tầm quốc gia; hình thành, phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu hiện đại. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, số sức khỏe điện tử của người dân. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phần đầu thực hiện mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Hưng Yên không còn hộ nghèo. Tăng cường kiểm soát, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Bảo đảm mức sống của gia đình người có công từ mức trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Thực hiện bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội...; chăm sóc, bảo vệ

người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em, nhất là trẻ em gái, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát triển đồng bộ thị trường lao động, việc làm. Chú trọng tạo việc làm có thu nhập ổn định với mức tiền lương đủ sống, hỗ trợ cho người lao động trong khu vực phi chính thức, người sau độ tuổi lao động. Khuyến khích làm giàu chính đáng, phát triển mạnh tầng lớp trung lưu. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá rẻ nhằm giải quyết cơ bản nhu cầu về nhà ở cho cư dân đô thị, người lao động tại các khu công nghiệp và cho các đối tượng yếu thế. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu

- Rà soát, hoàn thiện đồng bộ các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch của tỉnh về quản lý tổng hợp, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, ngăn chặn suy giảm đa dạng sinh học, duy trì cân bằng sinh thái. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý có hiệu quả vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát triển lành mạnh thị trường bất động sản, thị trường quyền sử dụng đất, khoáng sản, thị trường năng lượng; xây dựng và phát triển thị trường tín chỉ cacbon. Xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu quản lý, khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu vào cơ sở dữ liệu quốc gia. Phát triển mạnh ngành công nghiệp và dịch vụ môi trường, thúc đẩy xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, nâng cao chất lượng quy hoạch sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường. Chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp sẵn sàng ứng phó với các loại hình thiên tai. Chú trọng đầu tư phát triển các công trình bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Khắc phục cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ở các đô thị lớn, làng nghề, các sông ngòi, ao, hồ. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái đất ngập nước, hệ sinh thái biển, các khu bảo tồn thiên nhiên. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

8. Tăng cường các biện pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội"

- Tăng cường quốc phòng toàn dân, phòng thủ chủ động; ngăn ngừa, đẩy lùi từ sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ bên trong; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng khu vực phòng thủ chủ động vững chắc. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội và đối ngoại. *(Đảng ủy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; ngăn ngừa các nguy cơ mất an ninh, trật tự từ sớm, từ xa. Bảo đảm về mọi mặt để giữ vững ổn định chính trị, xã hội, không để xảy ra bạo loạn, khủng bố; ứng phó kịp thời, hiệu quả thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống. *(Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Kiên quyết đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. *(Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Tiếp tục hoàn chỉnh tổ chức bộ máy Công an nhân dân theo hướng "Bộ tinh, tinh toàn diện, xã vững mạnh, bám cơ sở". Giữ vững và phát huy truyền thống Công an nhân dân "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, trên các vùng, miền, trên biển. *(Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh. Bảo đảm an ninh số, an ninh mạng, an ninh, an toàn thông tin; bảo đảm an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm môi trường số an toàn, ổn định cho phát triển. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

9. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả

- Tiếp tục phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại và hợp tác quốc tế trong phát triển, tranh thủ các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài cho sự phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác phát triển với các tổ chức quốc tế, địa phương và doanh nghiệp nước ngoài. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại trên cả 3 trụ cột: Đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân thống nhất. Đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình mới và Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 26/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.

10. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh của Nhân dân và khối Đại đoàn kết toàn dân tộc

- Quán triệt sâu sắc quan điểm "Dân là gốc", Nhân dân là chủ thể, là trung tâm của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu. *(Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. *(Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có cơ chế phù hợp, thuận lợi và tin cậy để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của tỉnh. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân trong đại diện thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. *(Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường trách nhiệm, trật tự, kỷ cương xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân, lợi dụng dân chủ chống phá Đảng, Nhà nước, làm mất ổn định chính trị - xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân. *(Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp. *(Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

11. Tiếp tục xây dựng chính quyền địa phương hai cấp tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền tỉnh và xã, phường. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương hai cấp đi đôi với với bảo đảm đủ các điều kiện, nguồn lực và nhân lực vận hành hiệu quả. Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị. Chính quyền cấp xã không chỉ phục vụ tốt người dân mà còn phải quản trị phát triển, quản lý nhà nước, khai thác hiệu quả không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, vùng. Tiếp tục đổi mới, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, giảm mạnh các thủ tục hành chính và đổi mới phong cách, lề lối làm việc. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế, mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương. Xây dựng, triển khai hệ thống đo lường chất lượng thực thi pháp luật ở địa phương dựa trên mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy định, cơ chế, chính sách đồng bộ, thống nhất, công bằng, dân chủ, minh bạch, khả thi, ổn định để tạo lập nền tảng cho hệ thống quản lý, quản trị phát triển hiện đại, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển các lĩnh vực mới, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc; khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, chú trọng công tác giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật, bảo đảm việc hiểu, áp dụng pháp luật một cách thống nhất. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng hệ thống quản lý nhà nước, quản trị địa phương hiện đại, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển, xây dựng chính quyền số. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhất là cấp cơ sở, có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện nghiêm trách nhiệm và đạo đức công vụ. Hoàn thiện cơ chế thu hút, tuyển dụng, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Hoàn thiện các đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. *(Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng ủy HĐND tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thực thi pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 23/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; Kế hoạch số 432-KH/TU ngày 05/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

12. Tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên

12.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

- Nâng cao năng lực lãnh đạo hoạch định và thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng trên mọi lĩnh vực. *(Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả và kiên quyết khắc phục những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện. *(Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, vai trò nêu gương, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, cán bộ cấp chiến lược. *(Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp, khắc phục tình trạng chông chéo trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương. *(các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

12.2. Xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tích cực tham gia thực hiện: Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930 - 2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130); tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về chủ nghĩa xã hội, về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng. Tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện.

- Duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới. Lãnh đạo tốt công tác tuyên truyền, báo chí, xuất bản, truyền thông; quản lý có hiệu quả an ninh mạng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị. Nâng cao chất lượng báo chí, xuất bản, truyền thông về xây dựng Đảng, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng, gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, trọng dụng các chuyên gia đầu ngành.

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện. Đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cấp xã. Củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, tập trung quy hoạch, đào tạo, tuyển chọn, trọng dụng chuyên gia đầu ngành.

12.3. Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Nâng cao hơn nữa nhận thức xây dựng Đảng về đạo đức trong cấp ủy các cấp, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-KL/TW và Kế luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm.

- Giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, coi trọng danh dự của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện nghiêm quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo chức vụ; phát động, tổ chức thực hiện phong trào nêu gương trong toàn hệ thống chính trị với cam kết chính trị - đạo đức cá nhân hằng năm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát về đạo đức công vụ, công khai kết quả xử lý các sai phạm đạo đức.

12.4. Đổi mới công tác dân vận (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy).

- Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân. Phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân, giữa các vùng, địa phương.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân và kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Hoàn thiện chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện trong các cơ quan, tổ chức làm công tác dân vận, tập hợp, vận động quần chúng. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Triển khai cơ chế thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nhất là từ cơ sở.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, vận động, tập hợp và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách về dân tộc, tôn giáo, tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong dân tộc, tôn giáo; nắm chắc tình hình nhân dân, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm những điểm nóng, vụ việc phức tạp.

- Kiện toàn tổ chức dân vận các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận nắm chắc địa bàn, am hiểu văn hoá, tổ chức thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo.

12.5. Bảo đảm hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

- Vận hành tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo mô hình mới thông suốt, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Xây dựng các cơ quan tham mưu của cấp uỷ, của chính quyền địa phương thực sự tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tập trung nâng cao năng lực tham mưu hoạch định, triển khai chủ trương, chính sách của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ. *(Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ và các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*
- Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng pháp luật; nâng cao chất lượng xây dựng các đề án, dự án, chương trình, chủ trương, chính sách và quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền. *(Đảng uỷ UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ HĐND tỉnh và các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*
- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong của các cơ quan, tổ chức. *(Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ, Đảng uỷ UBND tỉnh và các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*
- Số hoá tài liệu, quản lý và sử dụng trụ sở, tài sản sau sắp xếp tổ chức tránh lãng phí, phù hợp với điều kiện thực tiễn. *(Văn phòng Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện đối với khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội; Đảng uỷ UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện đối với khối chính quyền)*
- Tập trung xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số, bình dân học vụ số; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành và liên thông với dữ liệu quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã; tổ chức một cửa liên thông số, kết nối dân cư - đất đai - an sinh - doanh nghiệp..., cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm vận hành đồng bộ các hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp. *(Đảng uỷ UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện đối với khối chính quyền thực hiện)*
- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới, ở cấp tỉnh, cấp xã, hướng mạnh về cơ sở. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung cho cơ sở, gắn bó với đoàn viên, hội viên, đáp ứng yêu cầu công tác vận động quần chúng của Đảng. *(Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*
- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, địa bàn. *(Đảng uỷ UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*
- Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường, đặc khu và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình mới. *(Đảng uỷ UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện)*

12.6. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng, năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện cho đội ngũ cấp uỷ viên và cán bộ chuyên trách công tác đảng tại cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm điểm, phê bình, tự phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; quan tâm phát triển đảng viên trong công nhân, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, người có tôn giáo, người ở nông thôn, người dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động, cán bộ quản lý của doanh nghiệp.

12.7. Tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trọng tâm là cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh và cấp cơ sở, nhất là người đứng đầu. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả, đồng bộ thể chế về công tác cán bộ; đặc biệt tập trung triển khai nghiêm các quy định mới ban hành, nhất là trong đánh giá, đào tạo, sử dụng cán bộ. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu; ưu tiên đào tạo, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là cán bộ cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính. (Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).

- Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; kiên quyết khắc phục những yếu kém, bất cập, xử lý nghiêm đối với cấp uỷ, người đứng đầu vi phạm quy chế, nguyên tắc của Đảng trong công tác cán bộ. Đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các hành vi chạy chức, chạy quyền; coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ. Kịp thời thay thế, cho từ chức những cán bộ yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm, uy tín thấp, sai phạm và cán bộ ở những cơ quan, đơn vị, địa

phương có kết quả thực hiện nhiệm vụ yếu kém mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm. *(Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Coi trọng và thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm đoàn kết, nhất trí và sự trong sạch, vững mạnh của Đảng. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, "lợi ích nhóm" và chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình", chống phá của các thế lực thù địch. Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên. *(Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

12.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng *(Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện).*

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ "bị động" sang "chủ động". Chuyển trọng tâm sang giám sát thường xuyên; chủ động, ngay từ đầu, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp uỷ các cấp. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, đáp ứng yêu cầu "kiểm tra, giám sát trên dữ liệu".

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng ngay từ cơ sở, chủ động phòng ngừa, cảnh báo, xử lý vi phạm từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phát hiện, xử lý nghiêm đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

- Tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, hoạt động của hệ thống cơ quan uỷ ban kiểm tra của Đảng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra của Đảng.

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật và giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Xây dựng và thực hiện quy định kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị; tổ chức các đoàn kiểm tra kịp thời đối với tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm.

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định việc giải quyết tố cáo, khiếu nại.

12.9. Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực *(Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các*

cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an Tỉnh, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân Tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp để xây dựng, hoàn thiện cơ chế "không thể", "không dám", "không muốn", "không cần" tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, với quyết tâm chính trị rất cao.

Kiên quyết thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả thể chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực. Nâng cao tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực, nhất là trong công tác cán bộ, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong quản lý tài chính, tài sản công, trong ban hành cơ chế, chính sách, pháp luật theo các quy định của Đảng và Nhà nước.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và phòng, chống lãng phí. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu, then chốt, lĩnh vực mới, tiềm ẩn nguy cơ cao tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; xử lý kịp thời, đồng bộ, bảo đảm vừa nghiêm minh, vừa nhân văn; bảo vệ người đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng văn hoá liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hướng đến xây dựng xã hội liêm chính.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ.

- Xây dựng và thực hiện quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

12.10. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong giai đoạn mới

- Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng bảo đảm rõ trọng tâm, rõ nguồn lực, rõ kết quả, bảo đảm nghị quyết ban hành thực sự đi vào cuộc sống. *(Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo, tham mưu của Đảng từ tinh tới cơ sở. *(Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; tăng cường phân cấp, phân quyền rõ ràng. *(Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

- Phát triển hệ thống quản lý công việc nội bộ và giám sát kết quả thực hiện nghị quyết của Đảng trên nền tảng số; định kỳ tổ chức sơ kết mô hình chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo của các cơ quan Đảng từ tỉnh đến cơ sở. *(Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện)*

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chỉ đạo, hướng dẫn công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Chương trình hành động này; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền, phản ánh tình hình, kết quả trong thực hiện Chương trình hành động này ở các địa phương, đơn vị.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo định kỳ hằng năm.

3. Văn phòng Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện hằng năm và kịp thời sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình này; thường xuyên theo dõi, giám sát, cập nhật tiến độ triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình hành động trên nền tảng số để kịp thời thông tin, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy: Lãnh đạo, chỉ đạo tuyên quyền, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Chương trình hành động này đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả; nghiên cứu, rà soát các giải pháp huy động nguồn lực để triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ đề ra, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra đi đôi với thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình. Ban hành *trong quý I/2026* chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và cụ thể hóa Chương trình này; đồng thời tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình.

5. Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động các đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Hữu Nghĩa



Phụ lục 01

CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Chương trình hành động số 10 -CTr/TU, ngày 16/3/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I)

TT	TÊN ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH
I	VỀ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG				
1	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện giảm 30% trở lên thời gian giải quyết thủ tục hành chính.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026-2030	
2	Xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026-2030	
3	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách của tỉnh; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là được ban hành trước khi hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình để thực hiện đồng bộ, thống nhất trong toàn tỉnh.	Đảng ủy UBND tỉnh	- Đảng ủy HĐND tỉnh - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026-2027	

II VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI					
1	Ban hành quy định về phân cấp, phân quyền giữa tỉnh và các xã, phường trong các lĩnh vực quản lý nhà nước	UBND tỉnh	HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan	Tháng 5/2026	Quyết định của UBND tỉnh
2	Đề án xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy HĐND tỉnh và các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan	Tháng 5/2026	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
3	Đề án lấn biển	UBND tỉnh	HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan	Tháng 6/2026	Quyết định của UBND tỉnh
4	Đề án đẩy mạnh thu hút xúc tiến, đầu tư vào tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan	Tháng 4/2026	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
5	Đề án xây dựng Hưng Yên trở thành trung tâm năng lượng vùng đồng bằng sông Hồng.	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan	Tháng 5/2026	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
6	Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Đảng ủy HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan	Dự kiến Tháng 4/2026 (Sau khi được QH, Thủ tướng CP giao KH vốn cho tỉnh)	Kết luận của Tỉnh ủy
III VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ					
1	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc	Tháng 5/2026	Quy định của Ban Thường vụ TU

	đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung		của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy		
2	Xây dựng kế hoạch hằng năm về đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ cấp ủy cơ sở	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Trước ngày 31/12 hằng năm	Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
3	Xây dựng kế hoạch 5 năm 2026-2030 và hằng năm về phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và đảng viên, hội viên, đoàn viên, đồng thời phân bổ đến các cấp, cơ quan, đơn vị, địa phương.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	- Trước 30/4/2026 đối với kế hoạch 5 năm 2026-2030. - Trước ngày 31/12 hằng năm đối với kế hoạch năm	Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
4	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy định mới về Tỉnh ủy viên đi công tác cơ sở và dự sinh hoạt chi bộ	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
5	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy định giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

6	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy trình giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
7	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy trình xem xét, thu hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
8	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
9	Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy và cơ sở	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Tháng 4/2026	Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Phụ lục 02
MỘT SỐ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM CẦN TẬP TRUNG
CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Chương trình hành động số 10 -CTr/TU, ngày 16/3/2026
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I)

STT	Tên công trình, dự án	Nguồn vốn
I	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Phổ Hiền đến xã Hưng Hà	NSNN
2	Dự án đầu tư xây dựng đường từ phường Thái Bình đi xã Hưng Hà	NSNN
3	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ phường Thái Bình đến xã Đông Tiền Hải (khu kinh tế)	NSNN
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến ĐT.468 đoạn từ Quốc lộ 10 đến cảng Diêm Điền	NSNN
5	Dự án đầu tư xây dựng đường di sản văn hóa du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng kéo dài	NSNN
6	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc CT-08	PPP
7	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ĐT.384B (Chợ Bến - Yên Mỹ đoạn Hưng Yên)	NSNN
8	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Bình - Cầu Ngàn	NSNN
9	Dự án đầu tư đường Vành đai phía Nam (đoạn từ phường Trần Lãm kết nối với đường Thái Bình - Cầu Ngàn - giai đoạn 3)	NSNN
10	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị kết nối với thủ đô Hà Nội	PPP, BT
11	Dự án đầu tư xây dựng đường gom QL 39 đoạn từ đường nối 2 đường cao tốc Hà Nội Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình đến QL 5	NSNN
12	Dự án đầu tư mở rộng đường ĐT 379 đoạn từ đường vành đai 3,5 đến QL 39	NSNN
13	Dự án đầu tư mở rộng đường QL 38 đoạn từ Khu công nghiệp số 5 đến đường Tân Phúc – Võng Phan	NSNN
14	Dự án cầu Mai Động và đường dẫn	NSNN
15	Dự án đầu tư mở rộng đường QL 39 đoạn từ Chi nhánh NHTMCP Công thương Việt Nam đến đường nối 2 đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng và Cầu Giẽ Ninh Bình	NSNN
16	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5	NSNN
17	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4	NSNN

STT	Tên công trình, dự án	Nguồn vốn
VI	Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao	
1	Tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh	NSNN
2	Trung tâm đào tạo bóng đá trẻ PVF (mở rộng)	Vốn ngoài NSNN
3	Dự án Khu phức hợp đô thị, du lịch sinh thái, sân golf Khoái Châu	Vốn ngoài NSNN
4	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế xã hội, tái hiện thương cảng Phố Hiến Xưa; Dự án đầu tư xây dựng tái hiện thương cảng Phố Hiến xưa	Vốn NSNN và Vốn ngoài NSNN
5	Dự án đầu tư xây dựng sân Golf Cồn Vành	Vốn ngoài NSNN
6	Dự án đầu tư xây dựng sân Golf Quỳnh Lâm	Vốn ngoài NSNN
VII	Lĩnh vực hạ tầng nhà ở	
1	Khu đô thị nhà vườn sinh thái trên địa bàn thị trấn Văn Giang;	Vốn ngoài NSNN
2	Khu đô thị mới phía Đông huyện Văn Giang;	Vốn ngoài NSNN
3	Dự án đầu tư xây dựng Phân khu A - Khu đô thị phía Bắc Quốc lộ 5 thuộc khu đô thị Phố Nối	Vốn ngoài NSNN
4	Khu A - Khu đô thị mới phía Đông huyện Văn Giang (Khu đô thị Modus)	Vốn ngoài NSNN
5	Khu đô thị mới Sen Hồ	Vốn ngoài NSNN
6	Khu đô thị Tân Tiến (Ecoland City)	Vốn ngoài NSNN
7	Khu đô thị mới Long Hưng Land - Văn Giang - Khu B	Vốn ngoài NSNN
8	Khu đô thị mới Mễ Sở	Vốn ngoài NSNN
9	Khu đô thị, kết hợp dịch vụ và công viên hồ An Vũ, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên	Vốn ngoài NSNN
10	Khu đô thị xã Phụng Công	Vốn ngoài NSNN
11	Khu đô thị mới Kiến Giang	Vốn ngoài NSNN
12	Khu đô thị mới tại xã Tân Bình và phường Tiền Phong	Vốn ngoài NSNN
13	Khu đô thị Liên Phương	Vốn ngoài

STT	Tên công trình, dự án	Nguồn vốn
		NSNN
14	Khu đô thị hỗn hợp tại xã Văn Giang – Hoàn Long	Vốn ngoài NSNN
VIII	Lĩnh vực hạ tầng nhà ở xã hội	
1	Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở cho người thu nhập thấp Khu công nghiệp Yên Mỹ II	Vốn ngoài NSNN
2	Dự án nhà ở xã hội tại phường Phố Hiến	Vốn ngoài NSNN
IX	Lĩnh vực năng lượng	
1	Các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng (dự án sản xuất Amoniac xanh; dự án nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình;....)	Vốn NSNN và vốn ngoài NSNN
2	Các dự án đầu tư hạ tầng điện (trạm biến áp, đường truyền tải,...)	Vốn NSNN và vốn ngoài NSNN
X	Các dự án đầu tư trong Khu kinh tế tự do tỉnh Hưng Yên (theo Đề án được Bộ Chính trị phê duyệt)	Vốn ngoài NSNN
1	Dự án lấn biển	Vốn NSNN và vốn ngoài NSNN
2	Dự án đầu tư xây dựng cảng nước sâu Diêm Điền (công suất 200.000 WDT)	Vốn ngoài NSNN
3	Các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ cao	Vốn ngoài NSNN
4	Các dự án đầu tư khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng ven biển	Vốn ngoài NSNN
5	Các dự án đầu tư khu thương mại, dịch vụ, vui chơi, giải trí, thể thao	Vốn ngoài NSNN
6	Dự án đầu tư trung tâm tài chính	Vốn ngoài NSNN
XI	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở các cơ quan tỉnh Hưng Yên (Khu trung tâm chính trị và hành chính tập trung)	NSNN
XII	Các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy hoạch	Vốn ngoài NSNN